**NỘI DUNG THI CHUYỂN BAN- NGỮ VĂN- KHỐI 10**

**Năm học 2022-2023**

1. ***Hình thức:***

 Khối 10: Trắc nghiệm và tự luận

 Thời gian làm bài: 90 phút

1. ***Cách thức kiểm tra***: Kiểm tra tập trung
2. ***Nội dung phần nghị luận*** *(4*.0 điểm)

Chú ý dạng đề:

Viết bài nghị luận về một vấn đề xã hội.

1. **Ma trận :**

 Trắc nghiệm và tự luận :

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Mức độ | Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Tổng |
| Chủ đề | Vận dụng thấp | Vận dụng cao |
| **I.Trắc nghiệm** | Vận dụng kiến thức | Vận dụng kiến thức |  |  |  |
| Số câuSố điểmTỉ lệ | 21,010% | 21,010% | 21,010% |  | 63,030% |
| **II.Đọc hiểu****Văn bản ngoài SGK, dung lượng 50 - 300 chữ**  | Nhận diện được phương thức biểu đạt. Chỉ ra hình ảnh của văn bản. |  -Hiểu nội dung của văn bản. - Phân tích hiệu quả nt của phép tu từ. |  Từ phần Đọc- hiểu/ Nêu bài học ý nghĩa từ văn bản. |  |  |
| Số câuSố điểmTỉ lệ | 11,010% | 11,010 % | 11,010 % |  | 33,030% |
| **II.Làm văn**- Viết bài nghị luận về một vấn đề xã hội. |  Xác định đúng vấn đề cần nghị luận | Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm, hệ thống ý rõ ràng |  Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận, mở bài có giới thiệu vấn đề nghị luận; kết bài biết khái quát vấn đề. |  |   |   |
| Số câuSố điểmTỉ lệ |  1,010% |  1,010% |  2,020% |   | 14,040% |
| Tổng số câuTổng số điểmTỉ lệ |  30% |  30% |  40 % |   | 100% |

 Tổ trưởng chuyên môn

 Nguyễn Thị Tính.